

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TB
TỈNH PT

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh P

Bản án số: 38/2023/HS-ST
Ngày 18 tháng 8 năm 2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TB - TỈNH PT

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- + Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Bình Luyến.
+ Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Hà Ngọc Linh;
2. Bà Vương Thị Thu.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hoài Linh - Thư ký Tòa án nhân dân huyện TB, tỉnh PT.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện TB, tỉnh PT, tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Khắc Bằng - Kiểm sát viên.

Trong ngày 18 tháng 8 năm 2023, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện TB, tỉnh PT xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 28/2023/TLST-HS ngày 12/7/2023, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 29/2023/QĐXXST-HS ngày 03/8/2023, đối với:

- Bị cáo: Nguyễn Duy K, sinh ngày 20 tháng 5 năm 2004; Nơi ĐKKHKT và chỗ ở: khu 10, xã KX, huyện TB, tỉnh PT; nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: lớp 9/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: nam; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Nguyễn Văn T (đã chết) và bà Nguyễn Thị P; Vợ, con: Chưa có; Tiền án, tiền sự: không; Bị cáo tại ngoại, (Có mặt).

- Người đại diện hợp pháp của bị hại (nạn nhân anh Vi Đức P): Anh Vi Văn T, sinh năm 1982; Địa chỉ: Khu 11, xã ĐT, huyện TB, tỉnh PT và Chị Vi Thị T, sinh năm 1985; Địa chỉ: Khu 9, xã ĐT, huyện TB, tỉnh PT, (Anh T, chị T là bố, mẹ đẻ nạn nhân anh Vi Đức P);

Người đại diện theo uỷ quyền của anh T, chị T: Anh Nguyễn Xuân Hòa, sinh năm 1981; Địa chỉ: Khu 9, xã ĐT, huyện TB, tỉnh PT, (Anh Hoà là bố dượng nạn nhân Vi Đức P), (Có mặt).

- Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:

1. Anh Lãng Đình Đ, sinh năm 1984;
2. Chị Nguyễn Thị P, sinh năm 1985;

Đều trú tại: Khu 10, xã KX, huyện TB, tỉnh PT, (Anh Đ là bố dượng bị

cáo, chị P là mẹ đẻ bị cáo đều có mặt).

- Người làm chứng: Anh Nguyễn Đức M, sinh năm 2004; Trú tại: Khu 11, xã KX, huyện TB, tỉnh PT. (Có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Khoảng 21 giờ 45 phút, ngày 11/12/2022, Nguyễn Duy K tự ý lấy xe mô tô nhãn hiệu Honda Winnerx BKS 19K1-393.14 của gia đình, điều khiển đến quán rượu óc của ông bà Thành Hiền thuộc khu 11, xã KX để uống rượu cùng với: Vi Đức P, sinh năm 2004, trú tại khu 9; Vi Hữu Đăng, sinh năm 2004, trú tại khu 15, đều ở xã ĐT, huyện TB; Nguyễn Đức M, sinh năm 2004, trú tại khu 11; Lãng Trung Hiếu, sinh năm 2006, trú tại khu 10 và Nguyễn K Linh, sinh năm 2005, trú tại khu 4, đều ở xã KX. Đến khoảng 00 giờ 10 phút ngày 12/12/2022, sau khi uống rượu xong Nguyễn Duy K điều khiển xe mô tô BKS: 19K1-393.14 chở Nguyễn Đức M ngồi giữa và Vi Đức P ngồi sau cùng, đi từ quán óc theo đường tỉnh 314 hướng lên xã Võ Lao, huyện TB để đưa P về nhà ở xã ĐT. Sau khi K, M, P rời khỏi quán óc khoảng 01 (một) phút thì Vi Hữu Đăng điều khiển xe gắn máy BKS: 19AH-029.84 cũng đi về hướng xã Võ Lao, huyện TB. Khi đi đến đoạn đường dốc lên về hướng xã Võ Lao, đường cong cua gấp về phía bên trái theo hướng đi thuộc khu 11, xã KX; do uống rượu say không làm chủ được tay lái nên K đã điều khiển xe mô tô đâm vào đồng cũi và tấm bê tông được đặt ở trên lề đường phải dẫn đến tai nạn. Xe mô tô bị đổ văng trên mặt đường; K, M và P bị ngã nằm trên mặt đường. Hậu quả: M bị đa chấn thương phần mềm, được Vi Hữu Đăng đưa đến Trạm y tế xã ĐT cấp cứu, sau đó M được người nhà đưa đi Bệnh viện đa khoa thị xã PT điều trị đến ngày 16/12/2022 thì ra viện, hiện tại sức khỏe đã ổn định; K bị chấn thương sọ não, chấn thương hàm mặt, đa chấn thương phần mềm được đưa đi cấp cứu và điều trị tại Trung tâm y tế huyện TB và Bệnh viện đa khoa tỉnh PT, đến ngày 26/12/2022 thì ra viện, đến nay sức khỏe cơ bản ổn định; P bị chấn thương sọ não, chấn thương hàm mặt phức tạp được cấp cứu, điều trị tại Trung tâm y tế huyện TB và Bệnh viện đa khoa tỉnh PT, đến ngày 21/12/2022 thì tử vong.

Tại biên bản khám nghiệm hiện trường hồi 04 giờ 05 ngày 12/12/2022 xác định: Chọn hướng từ xã KX đi xã Võ Lao, huyện TB làm chiều khám nghiệm. Đoạn đường nơi xảy ra vụ tai nạn tại Km số 2+450 đường tỉnh 314 thuộc khu 11, xã KX, huyện TB là đoạn đường vòng cua về phía bên trái, sau một đoạn thì vòng cua về phía bên phải theo chiều khám nghiệm. Tại hiện trường phát hiện, ghi nhận các dấu vết, đồ vật, P tiến dẫn đến vụ tai nạn đều nằm trên nắp cống bê tông thoát nước và lề đường phía phải.

Tại biên bản khám nghiệm P tiện xe mô tô BKS: 19K1 – 393.14 ngày 12/12/2022, phát hiện có 22 dấu vết gãy, vỡ, chà sát do vụ tai nạn gây ra.

Cơ quan điều tra đã tiến hành khám nghiệm tử thi đối với Vi Đức P thấy: - Tại vùng trán có vết rách da đã được khâu kín bằng các ghim sắt trên diện 13 x 12cm. Tại vùng đỉnh đầu hai bên sung nề KT 12 x 8cm. Vùng mũi, môi trên, môi dưới bên phải có vết rách da đã được khâu bằng các mũi chỉ rời, xung quanh xây

sát, đóng vảy KT 8 x 4cm. Vùng ngực bên trái có các vết bầm tím tụ máu đã thoái hoá chuyển màu, kích thước (10 x 8)cm. Vùng đỉnh vai trái có vết xây sát da đã đóng vảy màu nâu, kích thước (5 x 3)cm. Tại mặt trước 1/2 trên cánh tay trái có vết tụ máu đã thoái hoá chuyển màu, kích thước (12 x 3)cm. Tại mặt sau, trong cổ tay trái có vết xây sát da đã đóng vảy màu nâu, rải rác trên diện (23 x 9) cm. Tại mặt trước ngoài gối trái có diện xây sát da đã đóng vảy màu nâu, kích thước (8 x 4)cm...

- Rạch da mở rộng vết rách da vùng trán thấy tổ chức dưới da tụ máu đã thoái hoá chuyển màu. Khuyết xương trán bên phải, kích thước (5 x 3) cm, màng não cứng không rách, tổ chức não vùng trán phải phù căng, mắt rãnh cuộn não.

- Tại Bản kết luận giám định pháp y về tử thi số 198 ngày 02/02/2023, Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh PT Xác định: Nguyên nhân chết của Vi Đức P là: Chấn thương sọ não không hồi phục.

Tại Cơ quan điều tra Nguyễn Duy K khai nhận: Tối ngày 11/12/2022, K cùng với P, M, Hiếu, Đăng, K Linh cùng nhau ngồi uống rượu ọc tại quán ọc nhà ông bà Hiền Thành ở khu 11, xã KX, huyện TB. Đến khoảng 00 giờ 10 phút ngày 12/12/2022, sau khi uống rượu xong, K điều khiển xe mô tô BKS 19K1-393.14 chở M và P ngồi sau, đi từ quán ọc ngược lên hướng xã Võ Lao, huyện TB, để đưa P về nhà ở xã ĐT. Khi đi đến đoạn đường tỉnh 314 thuộc khu 11, xã KX, huyện TB, do uống rượu say, đi với tốc độ cao khoảng 80-90Km/h, không làm chủ được tay lái nên K đã điều khiển xe mô tô đâm vào đồng cũi và tấm bê tông được đặt ở bên trong lề đường phải theo hướng đi dẫn đến tai nạn.

Bản thân K xác định nguyên nhân dẫn đến vụ tai nạn giao thông trên là do K không có Giấy phép lái xe theo quy định; đã sử dụng rượu bia điều khiển xe mô tô BKS 19K1-393.14 đi không đúng phần đường tự gây tai nạn giao thông, ngoài ra không có nguyên nhân nào khác. Về chiếc xe mô tô BKS 19K1-393.14, K khai báo là do K tự lấy xe đi, không xin phép ai.

Tại biên bản kiểm tra nồng độ cồn hồi 01 giờ 50 ngày 12/12/2022 đối với Nguyễn Duy K. Kết quả nồng độ cồn trong hơi thở là 0,302mg/l khí thở.

Sau khi bị tai nạn giao thông, Nguyễn Duy K bị chấn thương sọ não phải điều trị tại Bệnh viện đa khoa tỉnh PT đến ngày 26/12/2022 được ra viện điều trị ngoại trú. Trong thời gian điều trị ngoại trú K có biểu hiện không tỉnh táo, không minh mẫn, không nhận thức được cử chỉ, lời nói, mất trí nhớ; nhưng đến nay sức khoẻ đã hồi phục. Cơ quan điều tra tiến hành trưng cầu giám định tâm thần đối với Nguyễn Duy K. Tại Kết luận giám định pháp y về tâm thần số 39 ngày 18/4/2023 của Trung tâm pháp y tâm thần khu vực miền núi phía Bắc xác định: Nguyễn Duy K không bị bệnh tâm thần. Tại thời điểm xảy vụ tai nạn giao thông ngày 12/12/2022, K không bị bệnh tâm thần, đủ khả năng nhận thức và đủ khả năng điều khiển hành vi. Hiện tại (thời điểm giám định) K không bị bệnh tâm thần, đủ khả năng nhận thức và đủ khả năng điều khiển hành vi.

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện TB thu giữ được hình ảnh Camera của nhà chị Hoàng Thị Thu Hương, sinh năm 1978, trú tại khu 11, xã KX, huyện TB. Hình ảnh camera thể hiện lúc 00 giờ 10 phút ngày 12/12/2022, có một chiếc xe mô tô đi từ hướng xã KX, huyện TB đi hướng xã Võ Lao, huyện

TB, tự đâm vào đồng củi gỗ bên lề đường phải theo hướng đi dẫn đến tai nạn. Thời điểm đó không có người và P tiện nào khác tham gia giao thông.

Nguyễn Đức M là nhân chứng trực tiếp chứng kiến diễn biến của vụ tai nạn. Anh Lăng Trung Hiếu, anh Vi Hữu Đăng, ông Lã Văn Thành, chị Nguyễn K Linh, nhìn thấy Nguyễn Duy K điều khiển xe mô tô chở theo sau là M ngồi ở giữa; Vi Đức P ngồi sau cùng, đi từ quán ốc nhà ông bà Thành Hiền đi ngược về hướng xã Võ Lao, huyện TB.

Đối với anh Nguyễn Đức M bị thương tích phải điều trị tại Trạm y tế xã ĐT và Bệnh viện đa khoa thị xã PT, đến nay sức khỏe đã ổn định. Cơ quan điều tra ra quyết định trưng cầu tỷ lệ tổn hại sức khỏe, nhưng anh M từ chối giám định và không có yêu cầu đề nghị gì.

Về tính chất, mức độ, hậu quả của tội phạm: Hành vi không có giấy phép lái xe theo quy định; sau khi uống rượu có nồng độ cồn vượt quá quy định, điều khiển P tiện xe mô tô gây hậu quả chết người thuộc trường hợp rất nghiêm trọng.

Về nguyên nhân phạm tội: Do đã sử dụng rượu, bia không làm chủ được bản thân; coi thường pháp luật.

Về các tình tiết tăng nặng giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại Cơ quan điều tra đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; tích cực bồi thường khắc phục hậu quả do hành vi phạm tội gây ra. Về nhân thân chưa có tiền án, tiền sự; Đại diện gia đình bị hại có đơn xin miễn truy cứu trách nhiệm hình sự cho bị can. Ngoài ra không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào.

Về vật chứng của vụ án: Cơ quan điều tra đã tạm giữ chiếc xe mô tô BKS: 19K1 – 393.14; 01 bọc đế chân xe mô tô; 01 mảnh nhựa vỡ; 02 tấm lợp nhựa; 03 chiếc dép. Quá trình xác minh xác định chiếc xe mô tô là của anh Lăng Đình Đ là chủ sở hữu hợp pháp của chiếc xe mô tô. Thời điểm K tự ý lấy xe đi chơi anh Đ đang làm thuê tại Hà Nội. Ngày 13/02/2023, Cơ quan điều tra đã trả lại chiếc xe mô tô, 01 bọc đế chân xe mô tô; 01 mảnh nhựa vỡ cho anh Đ. Đối với 02 tấm lợp nhựa là của bà Trương Thị Sáu ở khu 11, xã KX, 03 chiếc dép là của M và K. Cơ quan điều tra đã trả cho bà Sáu 02 tấm lợp, trả cho M và K 03 chiếc dép.

Về dân sự: Gia đình Nguyễn Duy K đã tự nguyện hỗ trợ bồi thường khắc phục hậu quả cho gia đình Vi Đức P số tiền 30 triệu đồng để chi phí mai táng. Ông Nguyễn Xuân Hoà là đại diện gia đình Vi Đức P có đơn xin miễn truy cứu trách nhiệm hình sự cho K.

Tại bản cáo trạng số: 31/CT-VKS-TB ngày 10 tháng 7 năm 2023, Viện kiểm sát nhân dân huyện TB, tỉnh PT, truy tố bị cáo Nguyễn Duy K về tội: “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*” theo điểm a, b khoản 2 Điều 260 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa:

- Bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như bản cáo trạng truy tố.
- Kiểm sát viên giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

Căn cứ vào: điểm a, b khoản 2 Điều 260, điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật hình sự; Khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng Hình sự; Khoản 1 Điều 585, khoản 1 Điều 586, khoản 1 Điều 591 của Bộ luật dân sự;

Điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội;

Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Duy K phạm tội: “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*”.

Về hình phạt: Đề nghị xử phạt bị cáo Nguyễn Duy K từ 42 tháng tù đến 48 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày đi Thi hành án.

Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo Nguyễn Duy K.

Về trách nhiệm dân sự: Xác nhận bị cáo và gia đình bị cáo K đã tự nguyện bồi thường, khắc phục hậu quả cho gia đình bị hại số tiền 30.000.000 đồng (*Ba mươi triệu đồng*). Xác nhận anh Nguyễn Xuân Hòa là đại diện hợp pháp của bị hại không yêu cầu bồi thường khoản tiền nào khác.

Về xử lý vật chứng: Xác nhận Cơ quan CSĐT - Công an huyện TB đã trả lại cho ông Lăng Đình Đ 01 chiếc xe mô tô BKS 19K1-393.14 và 01 bọc đề chân xe mô tô, 01 mảnh nhựa vỡ; Trả lại cho bà Trương Thị Sáu 02 tấm lợp nhựa; Trả lại cho Nguyễn Đức M, cho Nguyễn Duy K 03 chiếc dép có biên bản lưu trong hồ sơ là hợp pháp.

Về án phí: Buộc bị cáo Nguyễn Duy K phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Đại diện cho bị hại: Đã nhận đủ số tiền 30.000.000 đồng mà bị cáo và gia đình của bị cáo bồi thường, không yêu cầu bồi thường gì thêm và đề nghị Hội đồng xét xử miễn trách nhiệm hình sự cho bị cáo.

Trong quá trình điều tra và tại phiên những người tham gia tố tụng không có ý kiến gì khác về quyết định truy tố của Viện kiểm sát.

Bị cáo nói lời sau cùng: Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện TB, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện TB, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Xét lời khai nhận tội của bị cáo Nguyễn Duy K tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan CSĐT và vật chứng thu giữ, cũng như các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có đủ căn cứ để kết luận: Khoảng 00 giờ 10 phút ngày 12/12/2022, tại khu 11, xã KX, huyện TB; Nguyễn Duy K không có giấy phép lái xe, trong hơi thở có nồng độ cồn vượt quá quy định, điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda Winnerx BKS 19K1-393.14, chở Nguyễn Đức

M ngồi giữa và Vi Đức P ngồi sau cùng, đi từ quán ốc theo đường tỉnh 314 hướng lên xã Võ Lao, huyện TB để đưa P về nhà ở xã ĐT. Do uống rượu say, không làm chủ được tốc độ, khi vào đường cong cua có biển báo nguy hiểm không giảm tốc độ, không làm chủ được tay lái đã đâm vào đống củi và tằm bê tông trên lề đường phải theo hướng đi dẫn đến tai nạn. Hậu quả làm Vi Đức P bị tử vong. Hành vi của Nguyễn Duy K đã vi phạm tại khoản 8, khoản 9 Điều 8, Điều 12 Luật giao thông đường bộ và khoản 1, khoản 3 Điều 5 Thông tư số 31/2019 ngày 29/8/2019 của Bộ giao thông vận tải.

Khoản 8, 9 Điều 8 Luật giao thông đường bộ, quy định: **Điều 8: “Các hành vi bị nghiêm cấm:**

“8. Điều khiển P tiện tham gia giao thông đường bộ mà trong máu hoặc hơi thở có nồng độ cồn”.

9. Điều khiển xe cơ giới không có giấy phép lái xe theo quy định...”

Điều 12 Luật giao thông đường bộ, quy định: **Tốc độ xe và khoảng cách giữa các xe:**

“1. Người lái xe, người điều khiển xe máy chuyên dùng phải T thủ quy định về tốc độ xe chạy trên đường và phải giữ một khoảng cách an toàn đối với xe chạy liền trước xe của mình; ở nơi có biển báo "Cự ly tối thiểu giữa hai xe" phải giữ khoảng cách không nhỏ hơn số ghi trên biển báo.

2. Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về tốc độ xe và việc đặt biển báo tốc độ; tổ chức thực hiện đặt biển báo tốc độ trên các tuyến quốc lộ.

3. Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh tổ chức thực hiện việc đặt biển báo tốc độ trên các tuyến đường do địa P quản lý.

Khoản 1, 3 Thông tư số 31/2019 ngày 29/8/2019 của Bộ giao thông vận tải quy định: **Điều 5. Các trường hợp phải giảm tốc độ**

Người điều khiển P tiện tham gia giao thông đường bộ phải giảm tốc độ để có thể dừng lại một cách an toàn trong các trường hợp sau:

1. Có báo hiệu cảnh báo nguy hiểm hoặc có chướng ngại vật trên đường;

2. Chuyển hướng xe chạy hoặc tầm nhìn bị hạn chế;

3. Qua nơi đường bộ giao nhau cùng mức; nơi đường bộ giao nhau cùng mức với đường sắt; đường vòng; đường có địa hình quanh co, đèo dốc; đoạn đường có mặt đường hẹp, không êm thuận;

Như vậy, hành vi của Nguyễn Duy K đã phạm vào tội: “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”, theo quy định tại điểm a, b khoản 2 Điều 260 của Bộ luật Hình sự;

Tại khoản 1, khoản 2 Điều 260 của Bộ luật Hình sự quy định:

“1. Người nào tham gia giao thông đường bộ mà vi phạm quy định về an toàn giao thông đường bộ gây thiệt hại cho người khác thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tiền từ 30.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng, phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

a) Làm chết người;

...

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 03 năm đến 10 năm:

a. Không có giấy phép lái xe theo quy định;

b. Trong tình trạng có sử dụng rượu, bia mà trong máu hoặc hơi thở có nồng độ cồn vượt quá mức quy định, có sử dụng chất ma túy hoặc chất kích thích M khác”.

[3]. Xét hành vi phạm tội của bị cáo thuộc loại tội phạm rất nghiêm trọng. Hành vi của bị cáo không những đã vi phạm định về an toàn giao thông đường bộ, gây thiệt hại tính mạng cho người khác mà còn xâm phạm trật tự công cộng. Do vậy, cần phải xử phạt thật nghiêm trước pháp luật, mang tính giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

Tuy nhiên, trước khi quyết định hình phạt Hội đồng xét xử xem xét đến nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo thấy rằng:

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào, theo quy định tại khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự;

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; Bị cáo và gia đình của bị cáo đã tự nguyện bồi thường thiệt hại, khắc phục hậu quả cho gia đình nạn nhân. Đại diện cho bị hại đề miễn trách nhiệm hình sự cho bị cáo nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

Xét thấy, bị cáo phạm tội thuộc loại tội phạm rất nghiêm trọng nên cần xử phạt bị cáo hình phạt tù có thời hạn và cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới có tác dụng giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo Nguyễn Duy K.

[4]. Về trách nhiệm dân sự: Sau khi xảy ra tai nạn, bị cáo và gia đình của bị cáo đã tự nguyện bồi thường cho gia đình bị hại số tiền 30.000.000 đồng. Anh Nguyễn Xuân Hoà là đại diện của bị hại đã nhận đủ số tiền 30.000.000 đồng và không có yêu cầu bồi thường gì nữa nên cần xác nhận sự thoả thuận, bồi thường xong về trách nhiệm dân sự là phù hợp.

[5]. Về xử lý vật chứng:

- Đối với xe mô tô BKS: 19K1 – 393.14; 01 bọc đế chân xe mô tô; 01 mảnh nhựa vỡ; 02 tấm lợp nhựa; 03 chiếc dép. Quá trình xác minh xác định chiếc xe mô tô là của anh Lăng Đình Đ là chủ sở hữu hợp pháp của chiếc xe mô tô. Thời điểm K tự ý lấy xe đi chơi anh Đ đang làm thuê tại Hà Nội. Ngày 13/02/2023, Cơ quan điều tra đã trả lại chiếc xe mô tô, 01 bọc đế chân xe mô tô; 01 mảnh nhựa vỡ cho anh Đ là phù hợp.

- Đối với 02 tấm lợp nhựa là của bà Trương Thị Sáu ở khu 11, xã KX, 03 chiếc dép là của M và K. Cơ quan điều tra đã trả cho bà Sáu 02 tấm lợp, trả cho M và K 03 chiếc dép, là phù hợp.

Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Xét đề nghị của Kiểm sát viên tại phiên tòa là có căn cứ, cần chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào: Điểm a, b khoản 2 Điều 260, điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật Hình sự; Khoản 2 Điều 136, khoản 1 khoản 4 Điều 331, khoản 1 Điều 333 của Bộ luật Tố tụng Hình sự; Khoản 1 Điều 585, khoản 1 Điều 586, Điều 591 của Bộ luật dân sự; Điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Duy K phạm tội: “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*”.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Duy K 42 (Bốn mươi hai) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo đi thi hành án.

Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo Nguyễn Duy K.

* *Về trách nhiệm dân sự*: Xác nhận bị cáo và gia đình bị cáo đã bồi thường xong về trách nhiệm dân sự cho gia đình bị hại số tiền là 30.000.000 đồng (Ba mươi triệu đồng).

* *Về xử lý vật chứng*: Xác nhận Cơ quan CSĐT - Công an huyện TB đã trả lại cho ông Lăng Đình Đ 01 chiếc xe mô tô BKS 19K1-393.14, 01 bọc đề chân xe mô tô, 01 mảnh nhựa vỡ; Trả lại cho bà Trương Thị Sáu 02 tấm lợp nhựa; Trả lại cho Nguyễn Đức M, cho Nguyễn Duy K 03 chiếc dép có biên bản lưu trong hồ sơ là hợp pháp.

* *Về án phí*: Buộc bị cáo Nguyễn Duy K phải chịu 200.000đồng (Hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo, đại diện hợp pháp của bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan có mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh PT;
- VKSND huyện TB;
- Công an huyện TB;
- Sở Tư pháp tỉnh PT;
- Chi cục THADS huyện TB;
- UBND nơi bị cáo cư trú;
- Bị cáo, người tham gia tố tụng;
- Lưu HS, AV.

**T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Bình Luyến